

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2015/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 16 tháng 3 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-TTCP-BNV ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh và Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 29/2009/QĐ-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2009 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Thanh tra tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chánh Thanh tra tỉnh, Thủ trưởng Sở, Ban ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Chính

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 03/2015/QĐ-UBND
ngày 16 tháng 3 năm 2015 của UBND tỉnh Quảng Trị)*

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí và chức năng của Thanh tra tỉnh

Thanh tra tỉnh là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, có chức năng tham mưu giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

Thanh tra tỉnh có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của UBND tỉnh mà trực tiếp là Chủ tịch UBND tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo về công tác, hướng dẫn về tổ chức, nghiệp vụ của Thanh tra Chính phủ.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thanh tra tỉnh

Thanh tra tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ quyền hạn cụ thể sau:

1. Trình UBND tỉnh

a) Dự thảo quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh về lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng.

b) Dự thảo quy hoạch, kế hoạch 5 năm và hàng năm; chương trình, đề án, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

c) Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật quy định cụ thể tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các phòng thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra Sở; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra huyện, thị xã, thành phố.

2. Trình Chủ tịch UBND tỉnh

a) Dự thảo quyết định, chỉ thị cá biệt về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND tỉnh.

b) Dự thảo kế hoạch thanh tra hàng năm và các chương trình, kế hoạch khác theo quy định của pháp luật.

c) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể các đơn vị thuộc Thanh tra tỉnh.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, chương trình, kế hoạch về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

4. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố, Giám đốc Sở trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

5. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác tổ chức, nghiệp vụ thanh tra hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với Thanh tra huyện, thị xã, thành phố, Thanh tra sở.

6. Về Thanh tra

a) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch thanh tra của Thanh tra huyện, thị xã, thành phố, Thanh tra sở.

b) Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ của Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố, của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; thanh tra vụ việc phức tạp có liên quan đến trách nhiệm của nhiều Sở, UBND huyện, thị xã, thành phố; thanh tra đối với doanh nghiệp nhà nước do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập và các cơ quan, đơn vị khác theo kế hoạch được duyệt hoặc đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

c) Thanh tra vụ việc khác do Chủ tịch UBND tỉnh giao

d) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của Chánh Thanh tra tỉnh và của Chủ tịch UBND tỉnh.

đ) Kiểm tra tính chính xác, hợp pháp của kết luận thanh tra và quyết định xử lý sau thanh tra của Giám đốc Sở, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố, Chánh Thanh tra Sở, Chánh Thanh tra huyện, thị xã, thành phố khi cần thiết.

e) Quyết định thanh tra lại vụ việc đã được Giám đốc Sở kết luận nhưng phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật khi được Chủ tịch UBND tỉnh giao; quyết định thanh tra lại vụ việc đã được Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố, Chánh Thanh tra Sở, Chánh Thanh tra huyện, thị xã, thành phố kết luận nhưng phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

g) Yêu cầu Giám đốc Sở, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố thanh tra trong phạm vi quản lý của Sở, UBND huyện, thị xã, thành phố khi phát hiện có dấu

hiệu vi phạm pháp luật; trường hợp Giám đốc Sở, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố không đồng ý thì có quyền ra quyết định thanh tra, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

7. Về giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) Hướng dẫn UBND huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh thực hiện việc tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện việc tiếp công dân tại trụ sở làm việc theo quy định.

b) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; kiến nghị các biện pháp để làm tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi quản lý của Chủ tịch UBND tỉnh.

c) Xác minh, kết luận và kiến nghị việc giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh khi được giao.

d) Xem xét, kết luận việc giải quyết tố cáo mà Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố, Giám đốc Sở đã giải quyết nhưng có dấu hiệu vi phạm pháp luật; trong trường hợp có căn cứ cho rằng việc giải quyết tố cáo có vi phạm pháp luật thì kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, giải quyết lại theo quy định.

đ) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý tố cáo của Chủ tịch UBND tỉnh.

e) Tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo; giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

8. Về phòng, chống tham nhũng

a) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng của UBND huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh.

b) Phối hợp với cơ quan Kiểm toán Nhà nước, cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trong việc phát hiện hành vi tham nhũng, xử lý người có hành vi tham nhũng.

c) Tiến hành xác minh kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tổng hợp kết quả kê khai, công khai, xác minh, kết luận, xử lý vi phạm về minh bạch tài sản, thu nhập trong phạm vi địa phương mình; định kỳ báo cáo kết quả về Thanh tra Chính phủ.

d) Kiểm tra, giám sát nội bộ nhằm ngăn chặn hành vi tham nhũng trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

9. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng được thực hiện quyền hạn của Thanh tra tỉnh theo quy định của pháp luật; được yêu cầu cơ quan, đơn vị có liên quan cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các Đoàn thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

10. Thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật và sự phân công hoặc ủy quyền của UBND tỉnh, Thanh tra Chính phủ.

11. Tổ chức nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật; xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ được giao.

12. Tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng. Thực hiện công tác thông tin, tổng hợp, báo cáo kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của UBND tỉnh và Thanh tra Chính phủ.

13. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của văn phòng, các phòng nghiệp vụ thuộc Thanh tra tỉnh; quản lý biên chế, công chức, thực hiện các chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra tỉnh theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh.

14. Phối hợp với Giám đốc Sở, Chủ tịch UBND huyện, quận, thị xã, thành phố trong việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh Thanh tra; tham gia ý kiến thỏa thuận về việc điều động, luân chuyển Thanh tra viên thuộc Thanh tra sở, Thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

15. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh.

16. Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh giao và theo quy định của pháp luật.

Chương II

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo Thanh tra tỉnh

a) Thanh tra tỉnh có Chánh Thanh tra và không quá 03 Phó Chánh Thanh tra.

b) Chánh Thanh tra tỉnh là người đứng đầu cơ quan Thanh tra tỉnh, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Thanh tra tỉnh.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm lại Chánh Thanh tra tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Thanh tra Chính phủ ban hành và sau khi thống nhất với Tổng Thanh tra Chính phủ.

Việc miễn nhiệm, cách chức Chánh Thanh tra tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật sau khi thống nhất với Tổng Thanh tra Chính phủ.

c) Phó Chánh Thanh tra tỉnh là người giúp Chánh Thanh tra tỉnh và chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra tỉnh và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công; khi Chánh Thanh tra vắng mặt, một Phó Chánh Thanh tra tỉnh được Chánh Thanh tra ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Thanh tra tỉnh.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Phó Chánh Thanh tra tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Thanh tra Chính phủ ban hành và đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh.

Việc miễn nhiệm, cách chức Phó Chánh Thanh tra tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật và đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh.

2. Cơ cấu tổ chức

Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Thanh tra tỉnh, gồm:

a) Văn phòng

Văn phòng có chức năng tham mưu giúp Chánh Thanh tra tỉnh về công tác tổng hợp, hành chính, văn thư, lưu trữ, tài chính, quản trị, phục vụ đảm bảo các hoạt động của cơ quan Thanh tra tỉnh, công tác tổ chức cán bộ, thi đua - khen thưởng, pháp chế, tiếp dân.

b) Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo 1

Giúp Chánh Thanh tra tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo lĩnh vực và địa bàn 1 thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh; thực hiện nhiệm vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong phạm vi được phân công phụ trách.

c) Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo 2

Giúp Chánh Thanh tra tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo lĩnh vực và địa bàn 2 thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh; thực hiện nhiệm vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong phạm vi được phân công phụ trách.

d) Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo 3

Giúp Chánh Thanh tra tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo lĩnh vực và địa bàn 3 thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh; thực hiện nhiệm vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong phạm vi được phân công phụ trách.

Căn cứ nhiệm vụ được giao và khối lượng công việc, Chánh Thanh tra tỉnh quy định cụ thể lĩnh vực và danh mục địa bàn thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh, đối với các Phòng quy định tại Điểm b, c, d, Khoản 2 Điều này.

đ) Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng

Giúp Chánh Thanh tra tỉnh quản lý nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng.

e) Phòng Giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra

Giúp Chánh Thanh tra tỉnh giám sát, kiểm tra hoạt động đoàn thanh tra của Thanh tra tỉnh; thẩm định dự thảo kết luận thanh tra do đoàn thanh tra của Thanh tra tỉnh soạn thảo; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của Thanh tra tỉnh và của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 4. Biên chế

Biên chế công chức của Thanh tra tỉnh trong tổng biên chế công chức được UBND tỉnh giao hàng năm.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Thanh tra tỉnh xây dựng kế hoạch biên chế công chức bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao, trình UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định theo quy định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Điều khoản thi hành

Chánh Thanh tra tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề mới phát sinh hoặc chưa phù hợp thì Chánh Thanh tra tỉnh có trách nhiệm báo cáo UBND tỉnh xem xét để điều chỉnh bổ sung cho phù hợp theo quy định của pháp luật.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Chính